

Tại sao Việt Nam lo về Trung Quốc nhiều?

Tác Giả: Ngô Nhân Dụng

Thứ Sáu, 18 Tháng 9 Năm 2009 20:35

Thursday, September 17, 2009

Giới trí thức Việt Nam đang lo ngại rằng không cho các công ty Trung Quốc mang nguồn vào khai thác bô xít (bauxite) làm nguy hại môi trường sống,

biến các xã của công nhân Trung Quốc thành những làng trại sống ngoài luật pháp nước Việt Nam. Nguồn Việt Nam nào cũng đau lòng trước cảnh Hài Quân Trung Quốc bị tống bào ngay trong hai phần nước Việt địa phương giam giữ ngay ở Hoàng Sa mà họ đã chiếm của nước Việt Nam từ năm 1974.

Trong hai ngàn năm nay, nguồn Việt vẫn lo về trước sự càn quét bành trướng của nguồn Hán. Đến bây giờ mới lo đến càn quét hơn vì Trung Quốc đang nổi lên thay đổi thế giới thành một cường quốc kinh tế đang hùng mạnh, mà trong một thế kỷ nữa, đến giữa thế kỷ này một tỷ dân Trung Hoa sẽ vượt qua Hoa Kỳ để đứng hàng nhất về tổng sản phẩm quốc gia. Trước viễn ảnh đó nguồn Việt Nam phải lo lắng.

Nhìn chung quanh, chúng ta phải hỏi tại sao các nước khác trong vùng Á Đông cũng lo ngại không ai mang mối lo lớn như nước mình? Hàn Quốc và Đài Loan nằm sát bên Trung Quốc, như những con mèo nằm bên cạnh con cọp. Những quốc gia như Nhật Bản khác trong vùng như Phi Luật Tân, Mã Lai Á, Indonesia, như bé nhỏ như Singapore, họ để ý thế nào vai trò đang lên của Trung Quốc và biết họ phải làm gì; nhưng không họ lại trước sự bành trướng của cường quốc mới này. Tại sao vậy?

Hãy nhìn vào hai nước Á Đông láng giềng của Trung Quốc, gần không khác gì Việt Nam. Hàn Quốc đến giờ vẫn còn bị chia đôi. Nước họ đã từng bị đế quốc Trung Hoa đặt làm An Đông Đô Hộ Phủ vào thời gian mà nhà Đế quốc gọi nước ta là An Nam, bây giờ trong nước họ không ai báo động nhau về sự bành trướng của Hán tộc! Tại sao Đài Loan, hòn đảo vốn bị coi là một phần của Trung Quốc, họ không lo bị Trung Quốc lấn áp hay xâm chiếm mà còn mở rộng giao thông, trao đổi văn hóa, và mua thêm vũ khí của Mỹ để củng cố sức mạnh quân sự? Nước Việt Nam khác hai nước trên như những đêm nào mà dân họ bình tĩnh, tin, còn dân mình thì lo sợ đến thế? Trước đây câu hỏi này là biết đến nước nguồn Việt phải làm gì để đứng vững trước mối đe dọa về sự bành trướng của Trung Quốc trong thế kỷ 21.

Lý do thực nhất là kinh tế. Đài Loan và Nam Hàn đang là những cường quốc kinh tế trong khu vực Á Đông. Số lính bình quân ở Nam Hàn trên 24,000 đô la một đầu người, Đài Loan trên

30,000 đô la, còn Trung Quốc chỉ có hơn 5,000 (Việt Nam bằng một nửa Trung Quốc, và đây là tỉ lệ tính PPP, dựa theo mức tiêu thụ nội địa của người dân chứ không theo tỉ lệ chi tiêu bằng đô la Mỹ). Dù thời khi tiêu thụ sản phẩm nội địa của Trung Quốc tăng gấp ba lần bằng GDP của Mỹ thì mức thu nhập bình quân đầu người Hán vẫn còn nghèo, chưa bằng một phần ba người dân hai nước khác láng giềng. Dân giàu thì nước mạnh, nhất là trong thời “thực tiễn hiệu quả sản xuất” và kinh tế toàn cầu hóa bấy giờ.

Sau khi chiến tranh lạnh đã chấm dứt, những quốc gia như không phải mang mối lo bởi một cường quốc nào xâm chiếm nữa. Mỹ không có tham vọng chiếm đóng Iraq lâu dài cũng như Nga không dám đem quân vào các nước Georgia và Ukraine trước kia từng thuộc lãnh thổ Liên Xô. Trung Quốc dù có tăng số lượng quân số gấp trăm lần cũng vẫn chưa đủ để kếp Mỹ; mà từ năm 1950 họ vẫn chưa dám đem quân sang đánh các hòn đảo Kim Môn và Mã Tổ thì bấy giờ họ càng phải dè dặt hơn.

Tuy Việt Nam và Trung Quốc vẫn còn do những động cơ gì là cường quốc sản xuất, nhưng chúng ta đang sống trong một “thực tiễn hiệu quả sản xuất” vì chủ nghĩa Cộng Sản đã biến vật tư hai chục năm nay rồi. Ngày nay vẫn còn những hội nghị về chủ nghĩa Mác xít trong đó người ta bàn về những lời Karl Marx phê bình xã hội tư bản chứ không phải để tìm đường thực hiện những viên tư tưởng mà ông vẽ ra để thay đổi các xã hội đó. Kinh tế tư bản, mang tên gọi khác là kinh tế thị trường, đang trở thành lợi làm ăn duy nhất để tiến tới dân giàu, nước mạnh.

Nhưng trong “thực tiễn hiệu quả sản xuất” này nên kinh tế của tất cả các nước đều liên hệ đến nhau. Tất cả các cường quốc đều mưu toan duy trì một tình trạng ổn định. Họ yên tâm làm ăn. Mục tiêu của các quốc gia là nâng cao mức sống của người dân chứ không phải là thực hiện một chủ nghĩa hay một lý thuyết nào. Không hề có một “chủ nghĩa tư bản” như người cộng sản thời kỳ hô hoán. Kinh tế tư bản là một cách thức xã hội của tranh đấu sinh tồn theo luật tự nhiên; mà cơ cấu tư bản đó sản sinh ra biến hóa theo nhu cầu thị trường giai đoạn, cũng là một luật tiến hóa tự nhiên. Số lượng của một quốc gia nằm trong lãnh vực kinh tế: Mạnh vì giàu, yếu vì nghèo.

Nhưng các quốc gia, đặc biệt là các cường quốc và quân sự cũng như kinh tế, không ai mưu toan quân bình hiện có báo trước. Không một cường quốc nào sẵn lòng đi giúp một nước này chống nước khác nếu không phải vì mưu toan lợi về quân bình thế giới ổn định đó. Ý nghĩ cốt lõi với một nước này để chống lại nước khác hoàn toàn dựa trên địa lý chính trị là một thực tế. Trái đất đã “bằng phẳng” hơn, núi, sông, biển chỉ không còn quy định như các mối liên hệ quan trọng. Chiến tranh lạnh đã chấm dứt, một cường quốc kinh tế chủ yếu lo báo về quyền lợi của họ và họ biến các quốc gia khác cũng như vậy. Các quốc gia liên kết với nhau qua những hiệp ước thực tế chứ không phải qua những liên minh quân sự như 50 năm trước kia. Ý tưởng liên kết với một nước khác qua một chủ nghĩa, vì cùng một chủ đề, một mô hình thực tế

xã hội, là một ý tưởng ngạo mạn và nguy hiểm cho chính bản thân nó của mình.

Các nước như Đài Loan, Nam Hàn không lo ngại trước sự bành trướng quân sự và kinh tế của Trung Quốc vì họ đã đi trước các nhà Trung Hoa trên con đường tân bản hóa, dân chủ, giáo hội và nhân quyền.

Nhưng một số người không thể chịu cái được là các nước trên dân chúng và chính quyền đều đồng ý phải làm sao cho dân giáo, nước mạnh thì mới được vững được trong cuộc chạy đua với một thế giới Trung Hoa. Và họ biết phải làm gì để dân giáo, nước mạnh. Dân chúng nước họ có “được thu” với nhau không? Có thể trả lời ngay là không! Chính sách tăng cường giao thương với Trung Quốc của chính phủ Quốc Dân Đảng ở Đài Loan đang bị được đối lập và báo chí từ do cho trích, nêu rõ những lý do khác nhau. Tại Nam Hàn mới là thay đổi thế giới là xác định một chính sách mới đối với Bình Nhưỡng cũng như Bắc Kinh. Được thu là một thế giới đầy rẫy tội ác và nguy hiểm. Các chế độ tài dùng khu vực này để ép buộc dân phải vâng lời chính quyền. Trong một xã hội từ do dân chủ người ta không cần “được thu.” Mọi người luôn luôn biết được ý kiến, những ý kiến khác nhau thì người dân càng có dịp so sánh và lựa chọn. Nhưng cuộc tranh luận đó trông có vẻ là yên ổn, không “nhất trí” nhưng lại giúp quốc gia tránh được những hiểm họa khôn lường. Chế độ mới người cùng theo nhưng luật cho mình bạch, công khai để quy định những chính sách chung. Chính như những luật cho dân chủ mà một khi chính sách quốc gia đã được đa số đồng ý và dùng lá phiếu để lựa chọn rồi, các nước trên đời một lòng. Mặc dù lúc nào cũng vẫn có người không đồng ý và tiếp tục tìm cách chinh phục đa số theo ý kiến của mình.

Chính chế độ từ do dân chủ đã gây nên sự mạnh của Hàn Quốc và Đài Loan. Các được chính trị của hai nước đó vẫn “đấu đá” nhau thế giới tay để giành quyền lãnh đạo, nhưng các quyền từ do căn bản của người dân được tôn trọng và người dân nắm quyền lựa chọn thì họ. Trong nước họ cũng có những người là được quy định thế làm thế; cũng có những nhà kinh doanh tìm cách hối lộ cho được việc; những nhà báo chí từ do và báo chí từ do cho nên trong xã hội có các một mặt người là ngăn ngừa tham nhũng thế nhiên. Điều đáng nói nhất là xã hội công dân các nước trên đã phát triển rất mạnh như các công dân đều được từ do lập hội. Mọi nhóm công dân có những nhu cầu và quyền lợi riêng được từ do hoạt động và phát triển mà không bị ngăn cản. Và rồi Địch Địch Lai Lạt Ma đến thăm Đài Loan do là một của các Phái từ do cứu nguy cho các nhân nhân bản, Bắc Kinh đã kịch liệt để kích cuộc thăm viếng này. Chính phủ Quốc Dân Đảng ở Đài Loan cũng mừng vì không muốn làm một lòng chính quyền của người nước ngoài, nhưng vẫn phải chịu thua dân. Cho trong một nước từ do người ta mới thể hiện được để các quyền công dân như vậy.

Đôi với nước Việt Nam ta, điều đáng lo ngại nhất không phải là Trung Quốc tiến lên để và

Tại sao Việt Nam lo về Trung Quốc nhiều?

Tác Giả: Ngô Nhân Dụng

Thứ Sáu, 18 Tháng 9 Năm 2009 20:35

mình họ n; mà là lo nhiều là n của Việt Nam đã ch m tiến lùi càng ngày càng b b lùi phía sau. Trong khi các n khác trong vùng Á Đông tiếp tục trên con đường tiến b và chính trị và kinh tế nh v, thì chính quyền cộng sản ở Việt Nam còn đang d y lùi c n c đi ng c dòng tiến hóa. Họ đang lo b t b nh ng bloggers, c m đoán dân phát biểu ý kiến khác v i d ng; c m ng i dân Công Giáo ở Thái Hà, ở Tam Tòa không d c s d ng nh ng mi ng d t v n thu c nhà thờ c a họ; c m các thi n sinh ở Bát Nhã, Lâm Đồng không d c tu tập theo ph ng pháp c a họ, cũng nh c m giáo h i Phật Giáo Việt Nam Thành Nh t không d c sinh hoạt t do tr i. Khi các chuyên gia và gi i trí th c cũng ph i t gi i tán m t t ch c ch nh m m c đích nghiên cứu phát triển và b o v môi trường ng thì các công dân khác làm sao góp ph n xây d ng quốc gia?

V i m t chính quyền l c h u nh th , dân t c ta không lo ng sao d c? Có d cho m t nhóm tham nhũng và bất l c tiếp tục c m d u, n m c m i ng i mãi hay sao?